



KÝ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC,
THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ XANH
HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG

KÝ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC,
THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ XANH
HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nx
NHÀ XUẤT BẢN NGHỆ AN



SÁCH KHÔNG BÁN



KÝ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC,
THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ XANH
HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
NGHỆ AN



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
ĐẠI HỌC HUẾ

UEH
UNIVERSITY

Viện
Nghiên cứu kinh doanh

VIỆN NGHIÊN CỨU KINH DOANH
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KÝ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ XANH

HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NHÀ XUẤT BẢN NGHỆ AN

MỤC LỤC

	Trang
- Lời nói đầu	7
- Phát triển chương trình đào tạo ở các trường đại học đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững - Đặng Văn Tiến	8
- Phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo trong chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay - Hoàng Thị Giang	15
- Giáo dục vì mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay - Nguyễn Cẩm Nga	27
- Giáo dục đại học trong bối cảnh chuyển đổi số - Lê Quốc Diễm	35
- Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quá trình chuyển đổi số trong giáo dục đại học hiện nay - Vũ Trà Giang	46
- Chuyển đổi số trong giáo dục đại học ở Việt Nam hướng tới mục tiêu phát triển bền vững - Lê Trọng Hưng	59
- Nâng cao hiệu quả mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ở Việt Nam, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững - Lê Thanh Thuỷ	69
- Thực trạng tích hợp giáo dục vì phát triển bền vững trong chương trình học phi chính thức tại Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng - Trần Thiện Trí	85
- Nâng cao chất lượng đào tạo ngành du lịch tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh theo tiêu chuẩn du lịch ASEAN năm 2023 - Lê Quốc Hưng, Chung Lê Khang	102
- Chuyển đổi số trong kế toán - nhu cầu của doanh nghiệp và sự thích ứng từ phía các trường đại học - Nguyễn Hồng Nga, Lâm Thị Trúc Linh, Nguyễn Ngọc Thọ, Trần Thị Ánh Hồng	112
- Mức độ nhận thức và kỳ vọng của người học khi quyết định lựa chọn các chương trình đào tạo cử nhân khối ngành Kinh tế tại Trường Đại học Vinh - Nguyễn Đăng Đức, Bùi Thị Khánh Huyền, Lê Thị Giang	121
- Hợp tác giữa cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp - yếu tố nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện nay - Đỗ Thị Thu Huyền	139
- Phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy đầu tư xanh: Vấn đề hợp tác giữa Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh và doanh nghiệp hiện nay - Nguyễn Khoa Huy	149
- Chuyển đổi kĩ thuật số trong giáo dục do đại dịch COVID-19 và bước tiến tiếp theo hướng tới mục tiêu phát triển bền vững tại Việt Nam - Lê Thị Thuý Hà	158
- Chuyển đổi số trong giáo dục ở Đại học Thái Nguyên - Nguyễn Thị Quế Loan	175
- Chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra đánh giá tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - Hoàng Văn Thắng, Phạm Văn Nghĩa	186
- Nghiên cứu năng lực thông tin của sinh viên ngành Kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số - Trương Thị Hoài, Ngô Ngọc Thu, Trần Thị Ngần	191

- Tác động của ai trong dạy và học đại học - Phan Thị Thuý Kiều, Lê Thị Hồng Gấm, Nguyễn Tự Trung Nhã, Lê Thanh Mỹ	206
- Trường Đại học Thủ Dầu Một đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số tại tỉnh Bình Dương - Vũ Hải Thiên Nga	215
- Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn chương trình chất lượng cao của sinh viên - Đặng Thị Loan, Bùi Thị Thanh Hương	229
- Thực trạng kĩ năng tự học của sinh viên Khoa Tâm lí - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng - Phạm Minh Tuấn	245
- Phát triển kĩ năng mềm cho sinh viên nhằm hướng tới đạt chuẩn đầu ra chung của Trường Đại học Công nghệ Đông Á - Vi Văn Thảo	253
- Vai trò của vốn văn hoá trong hoạt động khởi nghiệp của sinh viên hiện nay (nghiên cứu trường hợp sinh viên khởi nghiệp tại một số trường đại học trên địa bàn Hà Nội) - Lương Thu Trang	267
- Cơ hội khởi nghiệp của sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 - ThS. Hoàng Thị Phương Loan	276
- Tăng cường vai trò quản trị của trường đại học trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở Việt Nam hiện nay - Trần Thị Diên, Nguyễn Thị Thảo, Nguyễn Mạnh Hưng	288
- Chương trình khởi nghiệp cơ sở giáo dục một số nước - Đào Minh Châu	300
- Xây dựng hệ thống giáo dục khởi nghiệp tại các trường đại học ở Trung Quốc và Hoa Kỳ - Bài học cho Việt Nam - Nguyễn Quốc Phóng	306
- Giáo dục và kiến thức khởi nghiệp có ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp? Vai trò trung gian của thái độ khởi nghiệp - Nguyễn Đình Uông	316
- Ảnh hưởng của chất lượng quản trị đến bất bình đẳng giáo dục tại Việt Nam - Bùi Quang Tuyến, Hoàng Thị Huệ, Nguyễn Thị Bích Trâm, Lê Phan Tuấn Đạt, Nguyễn Linh Ngọc, Nguyễn Tú Tuệ Minh	334
- Quan hệ lao động tại các trường đại học ngoài công lập ở Việt Nam - Trịnh Đình Hậu	349
- Developing a process for enhancing the efficiency of management at Bau Bang high school through digital transformation - Dang Tuan Duy, Nguyen Thi Tra My	356
- Triết lí giáo dục của Hồ Chí Minh về giáo dục - đào tạo và sự vận dụng vào đào tạo nguồn nhân lực trong nền kinh tế số nhằm phát triển bền vững ở nước ta hiện nay - Nguyễn Thị Thanh Xuân, Nguyễn Quốc Sơn	371
- Quan điểm Đại hội XIII của Đảng về phát triển nguồn nhân lực trong nền kinh tế số ở Việt Nam hiện nay - Tạ Thị Năm	390
- Nguồn nhân lực trong nền kinh tế số: Kinh nghiệm một số quốc gia châu Á và khuyến nghị cho Việt Nam - Trần Thị Hồng Cúc, Ngô Thị Thoại An	402
- Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong doanh nghiệp - Hoàng Cao Thiện	413
- Quản trị nguồn nhân lực xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững - Nguyễn Công Nhật	423

- Nguồn nhân lực trong xây dựng nền kinh tế số ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp - Lê Văn Tuyên	432
- Quản lý nguồn nhân lực - giải pháp tối ưu hoá nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp du lịch hướng tới mục tiêu Net zero của Việt Nam đến năm 2050 - Nguyễn Văn Đồng	440
- Quản trị nguồn nhân lực xanh - Xu thế tất yếu cho các doanh nghiệp ở Việt Nam phát triển bền vững trong nền kinh tế số - Đỗ Ngân Hương	450
- Chuyển đổi số và việc làm: bằng chứng thực nghiệm tại các quốc gia châu Á - Nguyễn Thị Mai, Huỳnh Nguyễn Vinh, Trương Lê Thảo Ngân, Vũ Nguyễn Kiều Vân, Lâm Nguyễn Như Nguyên, Nguyễn Thảo Nguyên	467
- Phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu kinh tế số ở thành phố Đà Nẵng - Lâm Bá Hoà, Nguyễn Thị Thu Hà	488
- The effects of human and financial development on climate change vulnerability: A worldwide perspective - Nguyen Hoang Long, Tran Thi Thao Quyen, Nguyen Van Tien Son	497
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong nền kinh tế số đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay - Hoàng Thị Thu Huyền, Phạm Thị Tường Vi	517
- Nguồn nhân lực trong bối cảnh phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay - Hoàng Thị Lan Phương	527
- Phát triển nguồn nhân lực trong nền kinh tế số góp phần phát triển bền vững - Đỗ Thị Huyền Thanh	537
- Vận dụng quản trị nguồn nhân lực xanh cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp - Nguyễn Thị Việt Hà, Phạm Thị Thương Diệp	550
- Phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở Việt Nam - Trần Khánh Linh, Ninh Thị Thu Thuỷ	559
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam góp phần phát triển kinh tế - Nguyễn Thị Cẩm Vân, Phạm Đức Giáp, Cao Ngọc Thị Quỳnh Trang	568
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong nền kinh tế số của Việt Nam - Phạm Thị Hồng My	579
- Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững thông qua phát triển việc làm xanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Việt Nam - Hoàng Thị Huệ, Nguyễn Hải Anh, Nguyễn Khánh Hằng, Nguyễn Hải Nam, Nguyễn Cao Hà Trang, Nguyễn Thu Thảo	592
- Nâng cao chất lượng nguồn lực lao động trong nền kinh tế góp phần phát triển bền vững ở Việt Nam - Đinh Văn Tới, Phan Thị An Phú, Hoàng Thị Thuý Hằng	606
- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở các tỉnh duyên hải miền Trung trong giai đoạn hiện nay - Phạm Huy Thành, Nguyễn Văn Hoàn	616
- Giải pháp thu hút nguồn nhân lực số trong quá trình phát triển kinh tế số tại Thành phố Hồ Chí Minh - Phạm Hồng Sơn, Võ Thị Tuyết Như, Lâm Thái Khang, Nguyễn Công Khải	625

- Những khuyến nghị về phát triển nguồn nhân lực đáp ứng thực tiễn phát triển nền kinh tế xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay - Nguyễn Trần Khai Quốc	633
- Phát triển nguồn nhân lực du lịch - cơ sở phát triển du lịch bền vững tại Hà Giang - Hoàng Thị Lan	653
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong giai đoạn số hóa ngành Ngân hàng - Phạm Ngọc Huyền, Nguyễn Thị Thu	666
- Đổi mới nhân lực khu vực công trong nền kinh tế số nhằm đáp ứng phát triển bền vững - Phạm Thị Bích Thuỷ	680
- Đào tạo nguồn nhân lực đối với ngành Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 - Nguyễn Thị Thảo, Nguyễn Thị Hằng	691
- Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình và bài toán nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển bền vững theo xu hướng kinh tế xanh - Lê Văn Tấn, Nguyễn Thị Hướng, Hoàng Thị Thêm, Mai Thuận Lợi	703
- Phát triển nguồn nhân lực dẫn chương trình sự kiện du lịch chất lượng cao trong giai đoạn hiện nay - Hồ Lưu Phúc	716
- Thực trạng và những vấn đề đặt ra đối với nguồn nhân lực người dân tộc thiểu số ở khu vực miền núi Việt Nam trước thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Trần Cao Nguyên, Lê Văn Giáp	726
- Biểu đồ phát triển nguồn nhân lực Việt Nam: Chiến lược “đầu tư xanh” cho tương lai bền vững - Lê Văn Hải	734
- Tín dụng xanh tại một số ngân hàng thương mại ở Việt Nam - Lê Thuỳ Dung, Võ Hoàng Diêm Trinh, Thân Thị Bình	746
- Tăng trưởng tín dụng và mô hình kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hậu Giang - Phạm Minh Trí, Nguyễn Quốc Bình, Cao Thị Nhân Anh	761
- Một số đề xuất thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam - Nguyễn Văn Đán, Nguyễn Thị Anh Thi	778
- Phát triển trái phiếu xanh thúc đẩy phát triển tài chính xanh ở Việt Nam hiện nay - Phạm Thị Mai Hương, Nguyễn Anh Đức, Võ Thị Minh Tâm	788
- Phát triển tài chính xanh tại Việt Nam vì mục tiêu phát triển bền vững - TS. Đường Thị Quỳnh Liên	802
- Phát triển thị trường tài chính xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững tại Việt Nam - Nguyễn Võ Tuyết Trinh	811
- Chiến lược và sáng kiến do các công ty kiềm toán thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển tài chính xanh ở Việt Nam - Ngọ Minh Trang	821
- Kinh nghiệm quốc tế phát triển tài chính xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững - Nguyễn Hồng Hạnh	838
- Tài chính toàn diện và dân trí tài chính trường hợp nghiên cứu tại Việt Nam - Nguyễn Ngọc Duẩn, Lại Quỳnh Anh	845
- Hoàn thiện các quy định pháp luật về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho đầu tư xanh ở Việt Nam - Đinh Văn Linh	861
- Chuyển đổi số với bảo vệ và cải thiện môi trường ở Việt Nam - Bùi Phan Nhã Khanh, Bùi Quang Bình	869

- Chuyển đổi số trong doanh nghiệp hướng đến mục tiêu tăng trưởng bền vững - Phan Thị Thu Hà	880
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các doanh nghiệp thuộc ngành bán lẻ trong bối cảnh nền kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam: Cơ hội và thách thức - Nguyễn Minh Huyền, Bùi Huyền Anh, Nguyễn Trang Thu	888
- Chuyển đổi số - giải pháp cho phát triển bền vững trong doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế - Nguyễn Thị Diệu Linh	904
- Sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc chuyển đổi số để phát triển du lịch bền vững tại tỉnh Long An - Hà Nam Khánh Giao, Nguyễn Thị Kim Ngân	918
- Phương pháp phân tích nhân tố khám phá xác định các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hải Dương - Phạm Văn Nghĩa, Hoàng Văn Thắng	935
- Chuyển đổi mô hình kinh doanh theo hướng kinh tế tuần hoàn dựa trên chuyển đổi số của doanh nghiệp Đà Nẵng - Bùi Quang Bình, Nguyễn Trường Minh	950
- Xu hướng phát triển kinh tế xanh tại Việt Nam - Nguyễn Phan Yên Phương	964
- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An - Nguyễn Lan Anh, Đinh Văn Tới, Hoàng Thị Thuý Hằng, Lê Bảo Ngọc	973
- Thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tại Việt Nam và bài học kinh nghiệm từ quốc tế - Hoàng Võ Hằng Phương, Ngô Quang	988
- Phát triển doanh nghiệp theo hướng xanh - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam - Bùi Thị Hồng Chinh	999
- Phát triển du lịch xanh tại Pù Luông, Thanh Hoá: Tiềm năng và một số vấn đề đặt ra giai đoạn hiện nay - Lê Văn Tân, Hoàng Hồng Anh, Hoàng Thị Thêm, Trịnh Thị Thuyết, Mai Thuận Lợi	1010
- Du lịch xanh tại Việt Nam: Lý thuyết đến thực tiễn - Lê Hữu Nghĩa	1023
- Phát triển du lịch sinh thái tại Phá Hạc Hải thuộc huyện Lệ Thuỷ và huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình - Phan Nữ Ý Anh, Võ Thị Nho	1035
- Xây dựng năng lực cộng đồng trong phát triển bền vững du lịch sinh thái: Trường hợp phường Thuỷ Biều, thành phố Huế - Nguyễn Đoàn Hạnh Dung, Bạch Thị Thu Hà	1047
- Tác động của ESG đến niềm tin thương hiệu và lòng trung thành của khách hàng ở doanh nghiệp FNB: Nghiên cứu tại nội thành Hà Nội - Lê Thanh Tâm, Phạm Hà Thanh, Tạ Ngọc Anh, Trần Hà Trang, Nguyễn Mỹ Thảo, Vũ Minh Trang	1064
- Các nhân tố ảnh hưởng đến công bố thông tin phát triển bền vững của các doanh nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam - Phạm Thị Xuân Thảo, Trương Thị Mỹ Liên, Nguyễn Thị Bích Nhi	1094
- Thực hành môi trường, xã hội và quản trị trong các doanh nghiệp logistic tại Việt Nam - Đoàn Thị Thanh Hoà, Trương Thị Nhi, Nguyễn Văn Tiến Sơn	1106
- Xây dựng quan hệ lao động hài hoà trong các doanh nghiệp FDI ở tỉnh Thừa Thiên Huế - Nguyễn Hữu Lợi	1114
- Thu hút FDI xanh gắn với chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh của Việt Nam - Triệu Văn Huấn	1127

- Giải pháp thúc đẩy quản trị công xanh tại Việt Nam - Phan Thị Thanh Trúc, Nguyễn Thị Thu Hà	1138
- Trách nhiệm của doanh nhân Việt Nam trong phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay - Hoàng Thu Trang, Nguyễn Thị Thanh Thương	1152
- Tăng trưởng xanh ở các quốc gia châu Á: Vai trò của đầu tư tư nhân - Nguyễn Thị Mai, Huỳnh Nguyễn Vinh, Nguyễn Thái Nguyên, Lê Thị Cẩm Ly, Thái Nhật Huy, Huỳnh Phan Hoài Hạ, Phan Thế Thuỷ Linh	1164
- Thực trạng và giải pháp kinh tế xanh vì môi trường bền vững ở Việt Nam: một số lý luận và thực tiễn - Trần Thái Yên, Nguyễn Đắc Hậu, Phan Thị Thanh Bình, Trần Thị Vân	1178
- Dự đoán các yếu tố tác động ý định mua xanh đối với đổi mới sinh thái và sản phẩm xanh: Nghiên cứu ở thành phố Đà Nẵng - Việt Nam - Lê Thị Kim Tuyết, Nguyễn Thành Nhân, Nguyễn Thị Thanh Thảo, Nguyễn Thị Trà My	1190
- Ảnh hưởng của hạ tầng viễn thông di động đến tăng trưởng xanh ở Việt Nam - Vũ Lê Huy	1214
- Xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam với vấn đề thực thi các cam kết về môi trường trong Evfta - Lữ Thị Ngọc Diệp	1223
- Thực hiện kinh tế tuần hoàn hướng tới phát triển bền vững trên địa bàn thành phố Đà Nẵng - Nguyễn Thị Thu Hà	1238
- Thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong doanh nghiệp Việt Nam - Nguyễn Thị Hạnh, Hoàng Bảo Ngọc	1251
- Ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trong chăn nuôi bò thịt góp phần phát triển tăng trưởng xanh bền vững ở Việt Nam - Hoàng Anh Tuấn, Võ Thị Hải Lê, Bùi Hữu Đoàn	1264
- Phát triển kinh tế tuần hoàn cho ngành Cà phê ở Việt Nam - Lương Thị Quỳnh Mai - Trần Thị Hồng Lam	1276
- Thị trường tín chỉ carbon: khởi đầu mới cho ngành Lâm nghiệp Việt Nam - Nguyễn Thị Ánh Ngọc, Trương Thị Nhi, Nguyễn Thị Diễm	1285
- Phát thải khí nhà kính và mục tiêu Net zero tại Việt Nam - Nguyễn Thị Ánh Ngọc, Lê Tuân Mẫnh	1297
- Hướng tới phát thải về 0 (Netzero): Kinh nghiệm từ các quốc gia, thực trạng và bài học cho Việt Nam - Nguyễn Lê Hương Trà, Nguyễn Quốc Phóng	1311
- Thực trạng dấu chân carbon ở Việt Nam - Trần Thị Thuý Ngọc, Trần Thị Hoàng Yến	1323
- Nâng cao công tác quản lí nhà nước đối với phát triển bền vững môi trường không khí ở tỉnh Quảng Trị - Nguyễn Hữu Nguyên Xuân, Mai Thị Như Thuỷ	1335
- Biến đổi khí hậu có thúc đẩy tự do hóa thương mại? Nghiên cứu điển hình tại các quốc gia châu Á - Nguyễn Thị Mai, Lương Thắng Kiệt, Võ Thùy Linh, Võ Trần Phương Nga, Nguyễn Tiểu Quỳnh, Cao Tú Vân	1351
- Tác động mở cửa thương mại đến ô nhiễm môi trường - Lê Hoàng Đức	1375
- Các yếu tố tác động đến ô nhiễm môi trường ở các nước châu Á - Nguyễn Vũ Tường Vy, Võ Ngọc Hồng Thanh, Đặng Như Ý, Huỳnh Hiền Hải	1386

- Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng nhựa sinh học của giới trẻ ở Hà Nội - Nguyễn Thị Phương Thu, Đoàn Thị Ngọc Hà, Đặng Khánh Linh, Nguyễn Khánh Linh, Đào Thị Ngọc Quỳnh, Nguyễn Như Quỳnh	1402
- Thách thức và triển vọng phát triển Halal logistics kinh nghiệm thế giới và bài học cho Việt Nam - Hồ Diệu Huyền	1420
- Tác động của tuổi giám đốc điều hành đến hiệu quả hoạt động của các công ty bất động sản Việt Nam - Nguyễn Thị Thanh Bình, Hoàng Thuỳ Dương, Nguyễn Thị Thu Trang	1434
- So sánh nhận thức về rủi ro giữa các mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng ở huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - Trần Hạnh Lợi	1445
- Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến cường độ năng lượng của các doanh nghiệp công nghiệp tại thành phố Đà Nẵng - Nguyễn Thị Phương Thảo, Đỗ Bá Nha	1456
- Năng lực cạnh tranh toàn cầu, lao động tự kinh doanh và xuất khẩu: bằng chứng thực nghiệm tại các nhóm quốc gia theo mức thu nhập - Phạm Nguyễn Ngọc Diễm, Tạ Khánh Linh, Hà Anh Kiệt, Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh, Dương Hồ Bảo Ngọc, Nguyễn Thị Mai	1466
- Mô hình trọng lực trong thương mại đến các nước châu Á: bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam - Nguyễn Thị Mai, Huỳnh Nguyễn Vinh, Trần Thị Trà My, Nguyễn Đức Hồng Ngọc, Lương Hồng Thanh Nhã, Trịnh Thế Minh	1488
- Tổng quan các yếu tố tác động đến hành vi mua hàng ngẫu hứng: Vai trò trung gian của hội chứng sợ bị bỏ lỡ - Trần Thị Kim Nhacja, Trần Thu Hằng, Đinh Văn Tiên Sơn	1515

PHÁT TRIỂN TÀI CHÍNH XANH TẠI VIỆT NAM VÌ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đường Thị Quỳnh Liên⁽¹⁾

TÓM TẮT:

Tài chính xanh là xu hướng trên toàn thế giới, với sự tham gia của các tổ chức tài chính quốc tế, chính phủ các nước cũng như hệ thống tài chính của từng quốc gia, khu vực. Với cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào năm 2050, giảm phát thải khí methane vào năm 2030, nhu cầu đầu tư của Việt Nam vào các dự án giảm thiểu tác động đến môi trường sẽ ngày càng lớn. Do vậy, tài chính xanh đóng vai trò vô cùng quan trọng trong mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam. Bài viết tập trung phân tích thực trạng phát triển tài chính xanh tại Việt Nam và đề xuất một số giải pháp góp phần thúc đẩy phát triển tài chính xanh vì mục tiêu phát triển bền vững trong thời gian tới.

Từ khoá: Tài chính, tài chính xanh, phát triển, phát triển bền vững.

ABSTRACT:

Green finance is a worldwide trend, with the participation of international financial organizations, governments as well as the financial systems of each country and region. With a commitment to bring net emissions to zero by 2050 and reduce methane emissions by 2030, Vietnam's need to invest in projects that minimize environmental impacts will be increasingly greater. Therefore, green finance plays an extremely important role in Vietnam's sustainable development goals. The article focuses on analyzing the current status of green finance development in Vietnam and proposes some solutions to contribute to promoting green finance development for the goal of sustainable development in the coming time.

Keywords: Finance, green finance, development, sustainable development.

1. Đặt vấn đề

Phát triển thị trường tài chính xanh là một trong những nền tảng để thực hiện các mục tiêu chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Trong thời gian qua, nhiều chính sách tài chính đã được ban hành nhằm tạo điều kiện huy động và phát triển thị trường tài chính xanh.

1. Trường Kinh tế - Trường Đại học Vinh. Email: quynhlien140679@gmail.com

Hiện nay, tài chính xanh vì mục tiêu phát triển bền vững không chỉ dừng lại trong phạm vi bảo vệ môi trường sinh thái, mà đã trở thành một xu hướng của sự bền vững trong kinh doanh, bởi tài chính xanh giúp tránh được các rủi ro khi đầu tư vào các dự án tác động xấu đến biến đổi khí hậu.

Chính vì vậy, tài chính xanh đã và đang phát triển nhanh chóng những năm gần đây, các doanh nghiệp ngày càng hướng đến sử dụng tài chính xanh và tài chính xã hội để phòng ngừa các rủi ro đe dọa tính bền vững cũng như thu hút các nhà đầu tư.

Tài chính xanh đóng vai trò là kênh dẫn vốn và điều tiết nguồn lực cho phát triển nền kinh tế xanh, hướng tới sự phát triển bền vững. Cách đây vài năm, khái niệm tài chính xanh còn khá mới mẻ với nền kinh tế Việt Nam, tuy nhiên, với bối cảnh biến đổi khí hậu diễn ra trên toàn cầu, là một trong những quốc gia có mức độ ô nhiễm hàng đầu hiện nay, Việt Nam ngày càng quan tâm đến vấn đề này. Đây được xem là giải pháp quan trọng, góp phần vào quá trình phát triển bền vững của nền kinh tế.

Theo Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP), tài chính xanh là tăng cường mức độ dòng chảy tài chính (ngân hàng, tín dụng vi mô, bảo hiểm và đầu tư) từ khu vực nhà nước, tư nhân và phi lợi nhuận sang các ưu tiên phát triển bền vững. Ngoài ra, tài chính xanh còn được định nghĩa là những hỗ trợ về tài chính hướng đến tăng trưởng xanh thông qua việc cắt giảm khí phát thải nhà kính và ô nhiễm môi trường một cách có ý nghĩa. Nhìn chung, tài chính xanh liên quan đến việc thu hút các thị trường vốn truyền thống trong việc tạo ra, phân phối các sản phẩm và dịch vụ tài chính mang lại cả lợi nhuận có thể đầu tư và các kết quả tích cực về môi trường.

2. Tổng quan về tài chính xanh - tiền đề quyết định mục tiêu phát triển bền vững

Tài chính xanh được hiểu là những khoản tín dụng mà ngân hàng cung cấp cho các dự án không gây rủi ro hoặc gắn với bảo vệ môi trường như dự án bền vững với môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp như năng lượng tái tạo, vận tải,...

Việt Nam đã chủ động, tích cực tham gia các cam kết quốc tế về chuyển đổi xanh, giảm phát thải khí nhà kính hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, cam kết đưa phát thải ròng về “0” đến năm 2050 tại Hội nghị lần thứ 26 Các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP26) và Tuyên bố chính trị về thiết lập Quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng. Trong bối cảnh yêu cầu về chống biến đổi khí hậu đã trở nên cấp thiết, với những cam kết và tuyên bố chính trị với cộng đồng quốc tế, Chính phủ đang nhanh chóng triển khai một loạt các hành động để hướng tới một nền kinh tế carbon thấp, chuyển đổi năng lượng. Trong đó, Chính phủ đã giao Ngân hàng Nhà nước thực hiện huy động nguồn lực cho tăng trưởng xanh, rà soát, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tín dụng xanh, cơ chế chính sách, chế tài nhằm tạo điều kiện thuận lợi

cho tăng trưởng tín dụng xanh, nghiên cứu, xây dựng mô hình phát triển ngân hàng xanh,...

Giới chuyên gia đánh giá, thị trường tài chính xanh tại Việt Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực, các cơ chế, chính sách cho thị trường tài chính xanh tại Việt Nam đang dần được hoàn thiện với từng loại công cụ như trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh, cũng như tín dụng xanh. Môi trường pháp lý hiện nay đang tương đối mở với các sản phẩm tài chính xanh tại Việt Nam và tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động nguồn vốn xanh trong nước và quốc tế.

Một số doanh nghiệp Việt Nam đã bước đầu thu hút được nguồn vốn trái phiếu xanh trên thị trường quốc tế, hứa hẹn sẽ mang lại nguồn thu mới, bền vững cho nông và lâm nghiệp Việt Nam trong tương lai, hay như việc các tổ chức tín dụng Việt Nam đã chủ động để tiếp cận các nguồn vốn quốc tế cho tín dụng xanh, ban hành các quy định nội bộ về khung tín dụng xanh,...

Theo Ủy ban Môi trường và Phát triển của Liên Hợp Quốc (1987), “Phát triển bền vững là sự phát triển nhằm thoả mãn các nhu cầu hiện tại của con người nhưng không tổn hại tới sự thoả mãn các nhu cầu của thế hệ tương lai” và “Để thực hiện sự phát triển lâu bền, bảo vệ môi trường nhất thiết sẽ là một bộ phận cấu thành của quá trình phát triển và không thể xem xét rời qua trình đó”.

Để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa nước Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại, vấn đề môi trường cần phải quan tâm cùng với vấn đề kinh tế và xã hội. Do đó, phát triển bền vững đang là mục tiêu chiến lược quan trọng mà Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam quyết tâm thực hiện. Tuy nhiên, để thực hiện được mục tiêu phát triển bền vững thì tài chính là một trong những vấn đề quan trọng quyết định sự thành công của chiến lược này.

Phát triển bền vững là một trong những mục tiêu lớn của Chính phủ Việt Nam nhằm kết hợp chặt chẽ, hợp lí, hài hoà giữa phát triển kinh tế, phát triển xã hội với bảo vệ môi trường. Trong quá trình thực hiện phát triển bền vững ở Việt Nam còn nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra, đặc biệt vấn đề về nguồn lực tài chính trong nước và khả năng huy động bên ngoài nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững còn nhiều hạn chế.

Việc đánh giá thực trạng chính sách tài chính (tài chính công, thị trường tài chính, tài chính doanh nghiệp,...) và năng lực tài chính của các chủ thể trong nền kinh tế Việt Nam nhằm chỉ ra những thế mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Từ đó đề xuất quan điểm, định hướng và các biện pháp, chính sách tài chính phù hợp, tạo động lực cho phát triển bền vững cho Việt Nam.

Ngày 21/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 368/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược tài chính đến năm 2030, xác định Việt Nam cần xây dựng nền tài chính quốc gia phát triển bền vững, hiện đại và hội nhập, góp

phần thúc đẩy tăng trưởng, tăng cường khả năng chống chịu của nền kinh tế, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và an ninh tài chính quốc gia.

3. Thực trạng phát triển tài chính xanh ở Việt Nam

Việt Nam đã bắt đầu quan tâm, triển khai các kế hoạch hành động nhằm khởi động và phát triển tài chính xanh và đạt được những thành tựu nhất định.

Khung pháp lý về tài chính xanh bắt đầu được xây dựng khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020, năm 2014. Đến ngày 1/10/2021, Chính phủ ban hành Quyết định số 1658/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 với mục tiêu tăng trưởng xanh góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội, hướng tới nền kinh tế xanh, trung hoà cacbon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu.

Trên cơ sở định hướng chỉ đạo của Chính phủ, hệ thống văn bản, chính sách pháp luật gồm một số nghị định, thông tư, quyết định hướng dẫn của các bộ, ban, ngành và Ngân hàng Nhà nước về tài chính xanh từng bước được hoàn thiện, quy định về nhiều loại công cụ như trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh, tín dụng xanh tạo điều kiện cho các doanh nghiệp huy động nguồn vốn xanh trong nước và quốc tế như Nghị định số 95/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương xanh, Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định về lộ trình phát triển thị trường cacbon. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường cũng quy định về các danh mục dự án được cấp tín dụng xanh và phát hành trái phiếu xanh.

Theo Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc, bên cạnh nguồn lực công, trong những năm gần đây, Việt Nam đã huy động được nguồn lực từ khu vực tư nhân và các tổ chức quốc tế thông qua việc hình thành và phát triển thị trường tài chính xanh. Từ năm 2019 - 2023, Việt Nam đã phát hành trái phiếu xanh được 1,157 tỉ USD.

Đến nay, thị trường tài chính xanh tại Việt Nam đã định hình nền tảng và phát triển với ba cấu phần gồm: thị trường tín dụng xanh; thị trường cổ phiếu xanh và trái phiếu xanh. Trong thời gian qua, Bộ Tài chính đã phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện khung khổ pháp lý về trái phiếu xanh. Trên thị trường có các sản phẩm trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương phục vụ cho các dự án/công trình “xanh” như: thuỷ lợi, bảo vệ môi trường, điện gió, năng lượng mặt trời.

Để khuyến khích thị trường trái phiếu xanh phát triển, Bộ Tài chính đã ban hành thông tư hướng dẫn chủ thể phát hành và nhà đầu tư trái phiếu xanh được

hưởng ưu đãi giảm 50% mức giá dịch vụ của trái phiếu xanh trên thị trường chứng khoán.

Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho biết, các tổ chức quốc tế đánh giá Việt Nam đã đạt được quy mô thị trường vốn phục vụ phát triển bền vững nhanh so với khu vực. Tổng giá trị mảng xanh, xã hội và bền vững của Việt Nam đạt 1,5 tỉ USD trong năm 2021, tăng gần 5 lần so với năm 2020 và duy trì tăng trưởng ổn định trong 3 năm liền. Việt Nam là thị trường phát hành nợ xanh lớn thứ hai trong ASEAN, đạt trên 1 tỉ USD, chỉ sau Singapore.

Bên cạnh đó, thị trường cổ phiếu xanh cũng đã có những bước phát triển ban đầu. Chỉ số Phát triển bền vững VNSI được đưa vào vận hành từ năm 2017, nhằm xác định chuẩn phát triển bền vững cho các công ty niêm yết và hỗ trợ nhà đầu tư xác định những doanh nghiệp có tính “xanh” để đầu tư. Bộ Tài chính cũng đã xây dựng và hoàn thiện các quy định theo chức năng về tài chính bền vững, nâng cao các tiêu chuẩn về quản trị công ty và công bố thông tin gắn với các tiêu chí về môi trường - xã hội - quản trị công ty (ESG).

Về tín dụng xanh: Hệ thống ngân hàng đóng vai trò to lớn trong việc thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. Là một trong những trụ cột chính của hệ thống tài chính xanh, tín dụng xanh đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn vốn cần thiết nhằm đạt được các mục tiêu phát triển bền vững.

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước, giai đoạn 2017 - 2021, dư nợ cấp tín dụng của hệ thống ngân hàng đối với các lĩnh vực xanh có mức tăng trưởng dư nợ bình quân đạt hơn 25%/năm, cao hơn tốc độ tăng bình quân tín dụng chung của nền kinh tế. Đến cuối năm 2022, dư nợ tín dụng đối với các dự án xanh đạt gần 500.000 tỉ đồng (chiếm khoảng 4,2% tổng dư nợ nền kinh tế).

Các tổ chức tín dụng cho vay các dự án xanh như nông nghiệp xanh, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và vệ sinh môi trường. Cơ cấu dư nợ theo kỳ hạn trung và dài hạn chiếm 76% dư nợ tín dụng xanh. Phần lớn các ngân hàng đã có quy định về việc kiểm soát an toàn, bền vững khi tài trợ cho các dự án đầu tư, yêu cầu về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, tài nguyên.

Về trái phiếu xanh: Từ cuối năm 2015, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã xây dựng Đề án phát triển thị trường trái phiếu xanh trong chương trình hợp tác giữa Ủy ban Chứng khoán Nhà nước với Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ). Ngày 20/10/2016, Bộ Tài chính đã phê duyệt Đề án phát hành thí điểm trái phiếu xanh của chính quyền địa phương. Phần lớn các trái phiếu xanh được phát hành bởi Chính phủ và chính quyền địa phương, cụ thể, đến năm 2018, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát hành khoảng 3.000 tỉ đồng trái phiếu xanh cho 34 dự án xanh thuộc các lĩnh vực quản lý nguồn nước bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và các công trình cơ sở hạ tầng bền vững.

Tuy nhiên, hiện chưa có chính sách ưu đãi thuế, phí đối với trái phiếu xanh và chưa có danh mục dự án xanh, môi trường ưu tiên. Bà Rịa - Vũng Tàu cũng thí điểm phát hành trái phiếu xanh năm 2018 với 500 tỉ đồng trái phiếu xanh, kỳ hạn 5 năm cho 8 dự án, trong đó tập trung nguồn lực cho dự án về quản lý nguồn nước.

Bên cạnh đó, thị trường bắt đầu có doanh nghiệp phát hành trái phiếu xanh. Tháng 8/2019, Công ty cổ phần Điện mặt trời Trung Nam và Công ty cổ phần Trung Nam đã huy động thành công số tiền 3.045 tỉ đồng và sử dụng cho dự án điện mặt trời tại Ninh Thuận. Tháng 7/2022, Công ty Tài chính cổ phần Điện lực đã phát hành 1.725 tỉ đồng trái phiếu xanh. Đây là lần đầu thị trường Việt Nam ghi nhận một tổ chức phát hành trái phiếu xanh dựa trên Nguyên tắc do Hiệp hội Thị trường vốn quốc tế (ICMA) công bố từ năm 2018.

Về cổ phiếu xanh: Một số hoạt động đã được triển khai nhằm thúc đẩy sự phát triển của cổ phiếu xanh. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với IFC, Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI), HNX và HOSE triển khai nhiều chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho các công ty niêm yết về công bố các thông tin ESG, công bố Sổ tay hướng dẫn thực hiện báo cáo ESG cho các doanh nghiệp niêm yết.

Bên cạnh đó, chỉ số phát triển bền vững (VNSI) chính thức được đưa vào vận hành cuối tháng 7/2017, hướng đến các mục tiêu xác định chuẩn phát triển bền vững cho các công ty niêm yết, hỗ trợ nhà đầu tư tổ chức và cá nhân xác định những doanh nghiệp có đặc tính xanh để đầu tư, tăng cường xu hướng phát triển bền vững của toàn bộ nền kinh tế, bổ sung thêm một công cụ đầu tư mới.

Cùng với đó, Nhà nước cần đóng vai trò dẫn dắt thực hiện xanh hóa hệ thống tài chính trong quản lý ngân sách đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, minh bạch. Bên cạnh đó, Nhà nước cần xác định những ngành, những lĩnh vực được ưu tiên phát triển theo hướng phát triển xanh để có các chính sách ưu tiên trong đầu tư và chi tiêu. Cần thực hiện các chính sách phù hợp nhằm thu hút các nguồn lực từ các thành phần kinh tế đầu tư vào kinh tế xanh.

Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, trong phạm vi quản lý của từng bộ, ngành, cần tiếp tục hoàn thiện khung chính sách tài chính cho phát triển thị trường tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh, bao gồm: các văn bản, hướng dẫn cụ thể giúp thúc đẩy nguồn tài chính xanh, tín dụng xanh; khung chính sách tài chính nhằm phát triển thị trường vốn xanh và các sản phẩm tài chính xanh. Cần đảm bảo các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi trong thu hút nguồn vốn xã hội cho việc phát triển xanh thông qua thị trường tài chính xanh, hướng tới phát triển cân bằng thị trường tài chính xanh.

Đối với các định chế tài chính ngân hàng, cần chủ động trong xây dựng và phát triển các dịch vụ ngân hàng xanh, hướng tới, hình thành các ngân hàng xanh tại Việt Nam. Các định chế tài chính phi ngân hàng cần xây dựng kế hoạch và chiến lược về tài chính xanh cũng như các chiến lược về quản trị rủi ro về môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

Cùng với đó, cần nâng cao nhận thức cho đội ngũ về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, tín dụng xanh, ngân hàng xanh, cũng như tầm quan trọng trong quản lý rủi ro cho môi trường và xã hội vì đây là nguồn nhân lực quan trọng để thực hiện triển khai, xây dựng hệ thống tài chính xanh ở Việt Nam.

Đối với nhà đầu tư, doanh nghiệp cần có chiến lược trong đổi mới công nghệ theo hướng công nghệ xanh, trách nhiệm xã hội. Trong đó, yêu cầu các nhà quản trị phải ý thức rõ vị trí, tầm quan trọng của việc đầu tư đổi mới công nghệ theo hướng công nghệ xanh, vừa tạo ra thế mạnh trong cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường, vừa hướng tới mục tiêu chung của xã hội là phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

Cuối cùng, đối với người tiêu dùng, cần chung tay cùng Nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp trong phát triển tài chính xanh, bằng trách nhiệm của mình trong các hành động bảo vệ môi trường, tiêu dùng xanh.

Người tiêu dùng xanh có vai trò quan trọng trong kích thích nền kinh tế xanh, bởi nếu như ngày càng nhiều người nâng cao nhận thức, chuyển sang sử dụng các sản phẩm xanh để bảo vệ môi trường thì sẽ có càng nhiều doanh nghiệp, tổ chức tham gia vào các lĩnh vực xanh, từ đó thúc đẩy phát triển hệ thống tài chính xanh tại Việt Nam.

Tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững là xu thế không thể đảo ngược trong phát triển hiện nay. Chính vì vậy, cần xây dựng và phát triển hệ thống tài chính xanh đáp ứng các yêu cầu trong phát triển xanh. Tuy nhiên, phát triển hệ thống tài chính xanh là một quá trình lâu dài với sự tham gia đồng bộ của nhiều chủ thể trong chiến lược phát triển xanh của nền kinh tế.

4. Giải pháp phát triển tài chính xanh tại Việt Nam

Mặc dù phát triển tài chính xanh là chủ trương lớn của Nhà nước trong chiến lược tăng trưởng xanh, tuy nhiên, kết quả đạt được đến nay còn khá khiêm tốn, trong lĩnh vực ngân hàng, tỉ trọng tín dụng xanh vẫn chưa cao và chủ yếu chỉ tập trung ở một số ngân hàng có quy mô lớn. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, như: các sản phẩm tài chính xanh trong ngân hàng tại Việt Nam còn thiếu phong phú; chưa có tính sẵn sàng; nguồn tài chính hỗ trợ cho các dự án xanh, sản phẩm xanh còn eo hẹp;...

Bên cạnh đó, nhận thức về tài chính xanh còn hạn chế; chính sách, luật pháp còn thiếu hoặc chưa hỗ trợ hiệu quả việc phát triển tài chính xanh.

Để phát triển hệ thống tài chính xanh ở Việt Nam cần sự tham gia, hợp tác của tất cả các chủ thể. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò kiến tạo các điều kiện cho các hoạt động tài chính xanh được thực hiện một cách thuận lợi, nhanh chóng. Một số giải pháp cần được triển khai thực hiện đồng bộ và có hệ thống, cụ thể như sau:

Thứ nhất, Nhà nước cần đóng vai trò dẫn dắt thực hiện phát triển tài chính xanh. Đây nhanh việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, thúc đẩy phát triển thị

trường trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh, tín dụng xanh và các sản phẩm tài chính xanh. Đồng thời, ưu tiên đầu tư và chi tiêu của Chính phủ trong những lĩnh vực xanh và ban hành chính sách phù hợp nhằm thu hút các nguồn lực từ các thành phần kinh tế đầu tư vào kinh tế xanh như ưu đãi về thuế, phí,...

Thứ hai, xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chứng khoán xanh, tín dụng xanh thống nhất áp dụng trên toàn thị trường. Tăng cường hoạt động của các tổ chức định giá, xếp hạng tín nhiệm xanh, công khai và minh bạch các chỉ số xếp hạng xanh. Cần tập trung phát triển tổ chức tư vấn trong nước cung cấp dịch vụ đánh giá độc lập đối với các dự án xanh sử dụng nguồn thu từ cổ phiếu xanh hay trái phiếu xanh.

Thứ ba, tăng trưởng xanh là xu hướng, do đó, các doanh nghiệp cần có chiến lược trong việc xanh hóa hoạt động kinh doanh, đổi mới công nghệ theo hướng công nghệ xanh và tăng cường trách nhiệm xã hội. Điều này vừa tạo ra thế mạnh trong cạnh tranh của doanh nghiệp, vừa hướng tới mục tiêu chung của xã hội là phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

Thứ tư, Việt Nam cần từng bước đa dạng hóa cơ sở nhà đầu tư, tập trung phát triển nhà đầu tư tổ chức, chuyên nghiệp với chiến lược đầu tư dài hạn, có trách nhiệm xã hội. Tiếp tục thúc đẩy sự tham gia của các ngân hàng thương mại vào thị trường tài chính xanh với vai trò là chủ thể cung cấp tín dụng và là nhà đầu tư trái phiếu xanh. Các ngân hàng thương mại cần xây dựng được bộ quy tắc về quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, thực hiện đánh giá rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng, áp dụng các tiêu chuẩn về môi trường cho các dự án được ngân hàng cấp vốn vay, kết hợp đánh giá rủi ro môi trường như một phần đánh giá rủi ro tín dụng của ngân hàng. Các ngân hàng cần được tạo điều kiện tiếp cận với nguồn vốn xanh và triển khai cho vay các dự án tín dụng xanh.

Để thúc đẩy cung và cầu thị trường đối với tài chính xanh, trước mắt, cần phải đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, đào tạo, phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách, trách nhiệm môi trường, xã hội của doanh nghiệp, giới thiệu các sản phẩm tài chính xanh tới công chúng đầu tư,... Đồng thời, minh bạch thông tin liên quan tới hoạt động đầu tư xanh, các sản phẩm tài chính xanh cũng góp phần thúc đẩy nhu cầu đối với tài chính xanh.

Bên cạnh đó, thực hiện kết hợp các giải pháp phát triển tài chính xanh một cách đồng bộ, có hệ thống sẽ góp phần tạo nền tảng bền vững cho tăng trưởng xanh và thực hiện thành công các mục tiêu trong Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Chính phủ.

5. Kết luận

Phát triển hệ thống tài chính xanh là một quá trình lâu dài với sự tham gia đồng bộ của nhiều chủ thể trong chiến lược phát triển xanh của nền kinh tế. Chính vì vậy, sự phối hợp hài hoà, hiệu quả giữa cơ quan quản lý, các tổ chức

chính trị, xã hội, cộng đồng doanh nghiệp cũng như người tiêu dùng trong tăng trưởng xanh nói chung và tài chính xanh nói riêng là rất quan trọng, góp phần tạo lập các chính sách, phương hướng và giải pháp đồng bộ và toàn diện cho phát triển tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Minh Quân (2016). “Nhà nước kiến tạo”, Tạp chí Lý luận chính trị, số 8/2016.
2. Nguyễn Phú Hà (2015). Mô hình ngân hàng xanh: kinh nghiệm quốc tế và bài học rút ra cho Việt Nam, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, ngày 14/7/2015, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Nguyễn Thị Minh Huệ, Trần Thị Thanh Tú (2016). Vai trò và các sản phẩm của ngân hàng hướng tới phát triển và đầu tư xanh (ngân hàng xanh), GDPRTE Project.
4. Trần Thị Thanh Tú (2016). Ngân hàng Tài chính Kế toán xanh - Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý cho Việt Nam, Nxb Khoa học và Kỹ thuật.
5. Ủy ban Kiểm tra môi trường - Quốc hội Anh (2014). Báo cáo về Tài chính xanh.
6. Trần Thị Thu Hương (2023). “Phát triển tài chính xanh tại Việt Nam”, Tạp chí Tài chính.
7. Thảo Miên (2023). “Bộ Tài chính nỗ lực phát triển thị trường tài chính xanh”, Thời báo Tài chính Việt Nam.
8. Minh Anh (2023). “Tài chính xanh đóng góp quan trọng vào phát triển bền vững”, Thời báo Tài chính Việt Nam.
9. Trung Nguyên (2024). “Tài chính xanh cho mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 - Mở rộng kênh huy động tài chính khả thi tại Việt Nam”, Báo điện tử Tài nguyên và Môi trường.

NHÀ XUẤT BẢN NGHỆ AN
37B - Lê Hồng Phong - TP. Vinh - Nghệ An
Giám đốc - Tổng Biên tập: 0238.3844748 - 0983.524134
Văn phòng: 0238.3840560
Email: nxbnghean@gmail.com

KÝ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC,
THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ XANH
HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung

Giám đốc - Tổng Biên tập: ThS. BÙI THỊ NGỌC

Biên tập: ThS. Phạm Thị Hằng, Phạm Ngọc Chi,
ThS. Trần Thị Thanh Yên

Bìa: Mỹ Hạnh

Trình bày: Mai Hồng

Sửa bản in: Ban Biên tập

Đối tác liên kết: Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

ISBN 978-604-376-572-4

In 20 cuốn, khổ 19x27cm, In tại Công ty TNHH in Hoà Nhơn, số 6/6, Lê Khôi, TP.Vinh, Nghệ An.
Đăng ký xuất bản số: 840-2024/CXBIPH/6-10/NA. Quyết định xuất bản số: 51/QĐ-NXBNA,
cấp ngày 2/4/2024.

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2024.